

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 616/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Q;

Địa chỉ: Số A Lê Văn Lương, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị L, Giám đốc chi nhánh Tây Nam Bộ - Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Người được ủy quyền lại:

+ Ông Châu Văn V, Chuyên viên xử lý nợ chi nhánh Tây Nam Bộ - Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

+ Ông Hồ Thanh S, Chuyên viên xử lý nợ chi nhánh Tây Nam Bộ - Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

+ Ông Trần Quốc Ph, Chuyên viên xử lý nợ chi nhánh Tây Nam Bộ - Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

+ Ông Lâm Tấn N, Chuyên viên xử lý nợ chi nhánh Tây Nam Bộ - Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Cùng địa chỉ: tầng C, tòa nhà số D Võ Văn Tần, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tổng số tiền là 492.956.141 đồng, trong đó nợ gốc 352.425.729 đồng, nợ lãi trong hạn 2.476.347 đồng, nợ lãi quá hạn 125.935.285 đồng, phạt chậm trả lãi 12.118.780 đồng (lãi và lãi phạt tính đến ngày 12/12/2022). Trả trong thời hạn 02 tháng từ ngày 12/12/2022 đến ngày 12/02/2023.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng số 21170.18.749.4236143.TD ngày 09/8/2018 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q và bà Nguyễn Thị P, thời gian tính lãi kể từ ngày 13/12/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

- Trường hợp đến thời hạn trả nợ, bà Nguyễn Thị P không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án là thửa đất số 24 tờ bản đồ số 31, diện tích 4.139 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 197713, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H04457 do UBND huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp cho bà Nguyễn Thị P ngày 30/6/2009 (cập nhật ngày 11/6/2018).

- Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản đảm bảo không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì bà P tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q xóa thế chấp và trả lại bản chính các loại giấy tờ, tài sản thế chấp cho bà Nguyễn Thị P khi thanh toán xong nợ.

Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu 11.859.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q 11.650.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016931 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang